

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
LUẬT KINH TẾ

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán và Quản trị kinh doanh

Năm 2018

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán và Quản trị kinh doanh

- Tên học phần:** Luật kinh tế
- Mã học phần:** KHXH 211
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bổ thời gian**
 - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
 - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không

7. Giảng viên

| STT | Học hàm, học vị, họ tên | Số điện thoại | Email |
|-----|--------------------------|---------------|---------------------------|
| 1 | ThS. Nguyễn Thị Thủy | 0978.936.919 | nguyenthuy1216@gmail.com |
| 2 | ThS. Ngô Thị Luyện | 0977.336.889 | ngothiluyendhsd@gmail.com |
| 3 | ThS. Nguyễn Thị Ngọc Mai | 0916.143.388 | ngocmai242@gmail.com |

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về pháp luật điều chỉnh trong lĩnh vực kinh doanh làm cơ sở cho việc nghiên cứu các luật chuyên ngành tài chính, ngân hàng, luật thương mại cũng như các chế định pháp lý cơ bản điều chỉnh cơ cấu tổ chức, hoạt động và quản lý các loại hình doanh nghiệp. Nội dung bao gồm: Địa vị pháp lý của các loại hình doanh nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước, công ty cổ phần, công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân, chế độ pháp lý về hợp đồng, cách thức ký kết và đảm bảo thực hiện hợp đồng, pháp luật về phá sản và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, pháp luật về tài chính.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

| Mục tiêu | Mô tả | Mức độ theo thang đo Bloom | Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT |
|----------|---|----------------------------|--------------------------------------|
| MT1 | Kiến thức | | |
| MT1.1 | Có kiến thức cơ bản về pháp luật kinh tế, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật kinh tế, chủ thể, nguồn điều chỉnh, nội dung của | 2 | [1.2.1.1a.] |

| Mục tiêu | Mô tả | Mức độ theo thang đo Bloom | Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT |
|-----------------|---|-----------------------------------|---|
| | pháp luật kinh tế. | | |
| MT1.2 | Có các kiến thức cơ bản về pháp luật chủ thể kinh doanh, pháp luật hợp đồng, các vấn đề về phá sản doanh nghiệp, cơ chế giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, hợp tác xã, pháp luật về tài chính. | | |
| MT1.3 | So sánh được những vấn đề cơ bản về địa vị pháp lý của các loại hình doanh nghiệp, các cơ chế giải quyết tranh chấp trong kinh doanh. | 2 | |
| MT2 | Kỹ năng | | |
| MT2.1 | Rèn luyện kỹ năng giải quyết các tình huống pháp luật kinh tế, biết xử lý các vấn đề liên quan đến pháp luật trong doanh nghiệp, cơ quan đơn vị. | 3 | [1.2.2.1] |
| MT2.2 | Phân biệt tính hợp pháp, không hợp pháp của các hành vi kinh doanh biểu hiện trong đời sống hàng ngày. | 3 | |
| MT3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| MT3.1 | Có ý thức tôn trọng và thực hiện pháp luật khi tham gia các hoạt động kinh tế và kinh doanh. | 3 | [1.2.3.1] |
| MT3.2 | Có năng lực phân tích, đánh giá, dự báo và lập kế hoạch trong công việc sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. | 5 | [1.2.3.2] |

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

| CDR học phần | Mô tả | Thang đo Bloom | Phân bổ CDR học phần trong CTĐT |
|---------------------|--|-----------------------|--|
| CDR1 | Kiến thức | | |
| CDR1.1 | Phân biệt được khái niệm luật kinh tế và pháp luật kinh tế, trình bày được những vấn đề cơ bản của pháp luật kinh tế, nội dung chủ yếu của pháp luật | 4 | [2.1.4] |

| CDR học phần | Mô tả | Thang đo Bloom | Phân bổ CDR học phần trong CTĐT |
|---------------------|---|-----------------------|--|
| | kinh tế. | | |
| CĐR1.2 | Phân biệt được các loại chủ thể kinh doanh và các quy định pháp lý đối với các chủ thể kinh doanh ở Việt Nam hiện nay. | 2 | |
| CĐR1.3 | Hiểu và phân tích được các cơ chế pháp lý về pháp luật hợp đồng, pháp luật phá sản, pháp luật tài chính. | 4 | |
| CĐR1.4 | Nắm được các quy định cơ bản của pháp luật về giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, so sánh được đặc trưng của các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh | 4 | |
| CĐR2 | Kỹ năng | | |
| CĐR2.1 | Vận dụng được các kiến thức pháp luật về chủ thể kinh doanh vào trong hoạt động thành lập, tổ chức và quản lý các loại hình chủ thể kinh doanh khác nhau. | 3 | [2.2.4] |
| CĐR2.2 | Vận dụng được các quy định của pháp luật kinh tế vào thực tế khi tham gia các quan hệ kinh tế. | 3 | [2.2.2] |
| CĐR2.3 | Giải quyết được các tình huống về pháp lý về doanh nghiệp, hợp đồng, phá sản, tài chính và các tranh chấp trong kinh doanh | 5 | [2.2.4] |
| CĐR3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| CĐR3.1 | Tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật khi tham gia các hoạt động kinh tế. | 3 | [2.3.2] |
| CĐR3.2 | Có năng lực đọc, hiểu và vận dụng đúng các quy định của pháp luật về kinh tế trong công việc thực tế. | | |
| CĐR3.3 | Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, quản lý, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp. | 5 | [2.3.3] |

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

| Chương | Nội dung học phần | Chuẩn đầu ra của học phần | | | | | | | | | |
|--------|---|---------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| | | CDR1 | | | | CDR2 | | | | CDR3 | |
| | | CDR 1.1 | CDR 1.2 | CDR 1.3 | CDR 1.4 | CDR 2.1 | CDR 2.2 | CDR 2.3 | CDR 2.4 | CDR 3.1 | CDR 3.2 |
| 1 | Chương 1: Những vấn đề chung về pháp luật 1.1. Khái quát chung về pháp luật 1.2. Nội dung chủ yếu của pháp luật kinh tế | x | | | | | | | | x | x |
| 2 | Chương 2: Pháp luật về chủ thể kinh doanh 2.1. Khái niệm chung về chủ thể kinh doanh 2.2. Các chủ thể kinh doanh theo quy định của luật doanh nghiệp 2.3. Các chủ thể kinh doanh khác | | x | | | x | x | | | x | x |
| 3 | Chương 3: Pháp luật hợp đồng 3.1. Những vấn đề chung về hợp đồng và pháp luật hợp đồng 3.2. Một số loại hợp đồng | | x | | | | | | x | x | x |
| 4 | Chương 4: Pháp luật phá sản 4.1. Khái niệm chung về phá sản 4.2. Pháp luật phá sản 4.3. Trình tự, thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản | | | x | | | | | x | x | x |
| 5 | Chương 5: Pháp luật giải quyết tranh chấp trong kinh doanh 5.1. Khái niệm chung về tranh chấp trong kinh doanh và giải quyết tranh chấp 5.2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng phương thức thương lượng và hoà giải 5.3. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng trọng tài 5.4. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng toà án | | | | x | | | | x | x | x |
| 6 | Chương 6: Pháp luật tài chính 6.1. Khái niệm chung về pháp luật tài chính 6.2. Một số chế định chủ yếu trong hệ thống pháp luật tài chính | | | | x | | | | x | x | x |

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

| Chuẩn đầu ra | Mức độ thành thạo được đánh giá bởi |
|--------------|--|
| CĐR1 | Điểm chuyên cần, điểm thường xuyên, điểm thảo luận trên lớp. |
| CĐR2 | Điểm chuyên cần, điểm thường xuyên, điểm thảo luận trên lớp. |
| CĐR3 | Điểm chuyên cần, điểm thường xuyên, điểm thảo luận trên lớp. |

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

| STT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | Ghi chú |
|-----|--|----------|----------|---------|
| 1 | Điểm thường xuyên; điểm chuyên cần; điểm thảo luận;... | 01 điểm | 20% | |
| 2 | Kiểm tra giữa học phần | 01 điểm | 30% | |
| 3 | Thi kết thúc học phần | 01 điểm | 50% | |

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức; điểm thái độ tham gia học tập và làm bài tập; điểm chuyên cần được đánh giá theo phương pháp quan sát. Điểm bài tập được đánh giá theo hình thức tự luận. Điểm thực hành được đánh giá theo hình thức đánh giá năng lực thực hiện.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện vào tuần số 7 theo chương trình học phần và được đánh giá theo hình thức trắc nghiệm:

- + Thời gian làm bài: 50 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức trắc nghiệm:

- + Thời gian làm bài: 50 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu.

12. Phương pháp dạy và học

- Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp mô phỏng; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, làm mẫu.

- Sinh viên chuẩn bị bài từng chương, đọc trước giáo trình và tài liệu tham khảo, trau dồi kỹ năng làm việc nhóm để chuẩn bị bài thảo luận. Tích cực, chủ động nắm bắt kiến thức lý thuyết để vận dụng và phát triển kỹ năng nghề nghiệp. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về luật kinh tế.
- Yêu cầu về thực hành: Tích cực phát biểu xây dựng bài và trình bày ý kiến thảo luận trên lớp.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Tích cực nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, chú ý nghe giảng trên lớp, ghi chép bài đầy đủ trên lớp.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]- Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Luật kinh tế*.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] TS. Nguyễn Hợp Toàn (2012), *Giáo trình Pháp luật kinh tế*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

[3] Các văn bản pháp luật liên quan gồm: Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Doanh nghiệp năm 2014; Luật ngân sách Nhà nước 2015, Luật Hợp tác xã 2012, Luật Đầu tư 2014; Luật Phá sản 2014, Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2010, Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014, Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Luật thuế, Luật Chứng khoán.

15. Nội dung chi tiết học phần

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|------|---|-----------|--------------------|--|
| 1 | <p>Chương 1: Những vấn đề chung về pháp luật kinh tế Mục tiêu chương: Trình bày được những vấn đề khái quát về pháp luật kinh tế, nội dung chủ yếu của pháp luật kinh tế. Nội dung cụ thể: <i>1.1. Khái quát chung về Pháp luật kinh tế</i> 1.1.1. Khái niệm Pháp luật kinh tế 1.1.2. Đối tượng điều chỉnh của Luật kinh tế 1.1.3. Phương pháp điều chỉnh của Luật kinh tế 1.1.4. Chủ thể của Luật kinh tế 1.1.5. Nguồn điều chỉnh của Luật kinh tế <i>1.2. Nội dung chủ yếu của Pháp luật kinh tế</i> 1.2.1. Xác lập và bảo đảm sự quản</p> | 2 | [1] [2] | - Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 1 mục 1.1 - 1.2 - Đọc tài liệu [2], Chương 1: mục 1, mục 3. |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|------|--|-----------|----------------------------------|--|
| | lý của Nhà nước đối với nền kinh tế 1.2.2. Xác lập và bảo đảm quyền tự do kinh doanh của các tổ chức, cá nhân | | | |
| 2 | <p>Chương 2: Pháp luật về chủ thể kinh doanh</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được các quy định chung về chủ thể kinh doanh và các quy định cụ thể của pháp luật đối với các loại chủ thể kinh doanh khác nhau.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. <i>Khái quát chung về chủ thể kinh doanh</i></p> <p>2.1.1. Khái niệm chủ thể kinh doanh</p> <p>2.1.2. Phân loại chủ thể kinh doanh</p> <p>2.2. <i>Các chủ thể kinh doanh theo quy định của luật doanh nghiệp</i></p> <p>2.2.1. Quy chế pháp lý chung về doanh nghiệp</p> | 2 | <p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 2 mục 2.1 và 2.2.1.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], Chương 2: mục 1, mục 2, mục 3.</p> <p>- Nghiên cứu Luật Doanh nghiệp năm 2014.</p> |
| 3 | <p>2.2.2. Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên</p> <p>2.2.3. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên</p> | 2 | <p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 2 mục 2.2.2, mục 2.2.3.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], Chương 3: mục 2.</p> <p>- Nghiên cứu Luật Doanh nghiệp năm 2014.</p> |
| 4 | <p>2.2.4. Công ty cổ phần</p> <p>2.2.5. Công ty hợp danh</p> | 2 | <p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 2 mục 2.2.4, 2.2.5.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], Chương 3: mục 2.</p> <p>- Nghiên cứu Luật Doanh nghiệp 2014.</p> |
| 5 | <p>2.2.6. Doanh nghiệp tư nhân</p> <p>2.2.7. Tổ chức lại doanh nghiệp và</p> | 2 | <p>[1]</p> | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 2 mục 2.2.6, 2.2.7.</p> |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|------|---|-----------|--------------------|---|
| | giải thể doanh nghiệp. | | [2] [3] | - Đọc tài liệu [2], Chương 3: mục 1. - Nghiên cứu Luật Doanh nghiệp năm 2014. |
| 6 | <p>2.3. Các chủ thể kinh doanh khác</p> <p>2.3.1. Công ty Nhà nước</p> <p>2.3.2. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài</p> <p>2.3.3. Hợp tác xã</p> <p>2.3.4. Hộ kinh doanh</p> | 2 | [1] [2] [3] | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 2 mục 2.3.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], Chương 4: mục 2, mục 3, mục 4.</p> <p>- Nghiên cứu Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Hợp tác xã 2012, Luật Đầu tư 2014.</p> <p>- Ôn tập nội dung kiến thức chương 1, chương 2, chuẩn bị kiểm tra giữa học phần.</p> |
| 7 | Kiểm tra giữa học phần | 2 | [1] [2] [3] | <p>- Ôn tập.</p> <p>- Làm bài kiểm tra giữa học phần.</p> |
| 8 | <p>Chương 3: Pháp luật hợp đồng</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được những vấn đề cơ bản về hợp đồng và pháp luật hợp đồng, nội dung của các loại hợp đồng.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Những vấn đề chung về hợp đồng và Pháp luật hợp đồng</p> <p>3.1.1. Những vấn đề chung về hợp đồng</p> <p>3.1.2. Những vấn đề chung về pháp luật hợp đồng</p> | 2 | [1] [2] [3] | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3 mục 3.1.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], Chương 5: mục 1, mục 2, mục 3.</p> <p>- Nghiên cứu Bộ luật dân sự năm 2015.</p> |
| 9 | <p>3.2. Một số loại hợp đồng</p> <p>3.2.1. Hợp đồng mua bán hàng hóa</p> <p>3.2.2. Hợp đồng vận chuyển hàng hoá</p> | 2 | [1] [2] [3] | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3 mục 3.2.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], Chương 5: mục 4; mục 5.</p> <p>- Nghiên cứu Bộ luật Dân</p> |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|------|--|-----------|----------------------------|--|
| | | | | sự năm 2015. |
| 10 | <p>Chương 4: Pháp luật phá sản Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, đặc điểm, phân loại phá sản, pháp luật phá sản và trình tự, thủ tục giải quyết yêu cầu phá sản. Nội dung cụ thể: 4.1. Khái niệm chung về phá sản 4.1.1. Khái niệm, đặc điểm phá sản 4.1.2. Phân loại phá sản 4.2. Pháp luật phá sản 4.2.1. Quá trình xây dựng và áp dụng pháp luật Phá sản ở Việt Nam 4.2.2. Khái niệm pháp luật Phá sản 4.2.3. Nội dung của pháp luật Phá sản 4.2.4. Vai trò của pháp luật Phá sản</p> | 2 | <p>[1] [2] [3]</p> | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 4 mục 4.1 đến 4.2. - Đọc tài liệu [2], Chương 7: mục 1; mục 2. - Nghiên cứu luật Phá sản năm 2014.</p> |
| 11 | <p>4.3. Trình tự, thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản 4.3.1. Nộp đơn và thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản 4.3.2. Hội nghị chủ nợ 4.3.3. Thủ tục phục hồi hoạt động kinh doanh 4.3.4. Thủ tục thanh lý tài sản, các khoản nợ 4.3.5. Tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản</p> | 2 | <p>[1] [2] [3]</p> | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 4 mục 4.3. - Đọc tài liệu [2], Chương 7: mục 3. - Nghiên cứu luật Phá sản năm 2014.</p> |
| 12 | <p>Chương 5: Pháp luật giải quyết tranh chấp trong kinh doanh Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, đặc điểm về tranh chấp trong kinh doanh, phân loại tranh chấp trong kinh doanh, nội dung các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh. Nội dung cụ thể:</p> | 2 | <p>[1] [2] [3]</p> | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 5 mục 5.1 đến 5.3. - Đọc tài liệu [2], Chương 6: mục 1; mục 2. - Nghiên cứu Luật Trọng tài thương mại năm 2010.</p> |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|------|--|-----------|----------------------------------|--|
| | <p>5.1. Khái niệm chung về tranh chấp trong kinh doanh và giải quyết tranh chấp</p> <p>5.1.1. Khái niệm, đặc điểm của tranh chấp trong kinh doanh</p> <p>5.1.2. Phân loại tranh chấp trong kinh doanh</p> <p>5.1.3. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh</p> <p>5.2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng phương thức thương lượng và hòa giải</p> <p>5.2.1. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng thương lượng</p> <p>5.2.2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng phương thức hoà giải</p> <p>5.3. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng trọng tài</p> <p>5.3.1. Khái niệm giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng trọng tài</p> <p>5.3.2. Tổ chức trọng tài thương mại</p> | | | |
| 13 | <p>5.4. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng tòa án</p> <p>5.4.1. Khái niệm giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng Tòa án</p> <p>5.4.2. Tổ chức Tòa án giải quyết tranh chấp trong kinh doanh</p> <p>5.4.3. Thẩm quyền giải quyết tranh chấp trong kinh doanh của Tòa án tại Việt Nam</p> <p>5.4.4. Nguyên tắc cơ bản trong việc giải quyết tranh chấp kinh doanh tại Tòa án</p> <p>5.4.5. Thủ tục giải quyết tranh chấp trong kinh doanh tại Tòa án</p> | 2 | <p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> | <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 5 mục 5.4.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], Chương 6: mục 3.</p> <p>- Nghiên cứu Luật tổ chức tòa án nhân dân năm 2014, Luật tố tụng dân sự năm 2015.</p> |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|------|--|-----------|--------------------|--|
| 14 | <p>Chương 6: Pháp luật tài chính</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được những vấn đề chung về pháp luật tài chính và một số chế định chủ yếu trong hệ thống pháp luật tài chính.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1. Khái niệm chung về pháp luật tài chính</p> <p>6.1.1. Phạm vi điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Pháp luật tài chính</p> <p>6.1.2. Nội dung điều chỉnh bằng Pháp luật các quan hệ tài chính</p> <p>6.1.3. Quy phạm Pháp luật tài chính</p> <p>6.1.4. Quan hệ Pháp luật tài chính</p> <p>6.1.5. Hệ thống Pháp luật tài chính</p> | 2 | [1] [3] | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 6 mục 6.1. - Nghiên cứu luật ngân sách Nhà nước năm 2015. |
| 15 | <p>6.2. Một số chế định chủ yếu trong hệ thống Pháp luật tài chính</p> <p>6.2.1. Pháp luật ngân sách Nhà nước</p> <p>6.2.2. Pháp luật Thuế</p> <p>6.2.3. Pháp luật Chứng khoán</p> | 2 | [1] [3] | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 6 mục 6.2 - Nghiên cứu luật ngân sách Nhà nước năm 2015. - Nghiên cứu luật thuế, luật chứng khoán. |

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Chuyên

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Ngọc Mai